

BÁO CÁO
CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM
VÀ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022
(Số liệu tính từ 01/12/2021 đến 31/5/2022)

Trên cơ sở phương hướng, nhiệm vụ công tác của hệ thống Tòa án nhân dân và nhiệm vụ chính trị của địa phương, Lãnh đạo TAND tỉnh Quảng Trị đã xây dựng, triển khai các nhiệm vụ công tác của năm 2022. Trọng tâm là đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết các loại án, tăng cường công tác kiểm tra nghiệp vụ, thanh tra công vụ, thi hành án, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo. Tình hình thụ lý các loại án ngày càng tăng, các tranh chấp ngày càng phức tạp, số lượng Thẩm phán thiếu nhưng với sự nỗ lực của công chức, người lao động và Hội thẩm nhân dân, TAND hai cấp tỉnh Quảng Trị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Tại kỳ họp này, Chánh án TAND tỉnh xin báo cáo trước HĐND tỉnh về tình hình và kết quả hoạt động trong 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2022 của TAND hai cấp như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN HAI CẤP TỈNH QUẢNG TRỊ

1. Công tác giải quyết án: TAND hai cấp giải quyết 1.143/1.702 vụ, việc, đạt 67,2%, so với cùng kỳ năm 2021 thụ lý tăng 08 vụ, việc (*cùng kỳ năm 2021 giải quyết 1,176/1.694 vụ, việc, đạt 69,4%*). Trong đó: TAND tỉnh giải quyết 126/222 vụ, việc, đạt 56,8 %; TAND cấp huyện giải quyết 1.017/1.480 vụ, việc, đạt 68,7%.

1.1. Giải quyết án hình sự: Đã giải quyết 266/317 vụ, với 397/497 bị cáo, đạt 83,9%. Trong đó: TAND tỉnh giải quyết: 37/44 vụ, với 61/76 bị cáo, đạt 84,1%; TAND cấp huyện giải quyết: 229/273 vụ, với 336/421 bị cáo, đạt 84 %; xét xử lưu động: 06 vụ.

Số bản án, quyết định của TAND cấp huyện có kháng nghị 4 vụ/5 bị cáo; kháng cáo 12 vụ/16 bị cáo. Trong đó: Đình chỉ xét xử phúc thẩm do bị cáo rút kháng cáo 06 vụ/06 bị cáo, rút kháng nghị 01 vụ/01 bị cáo; xét xử 05 vụ/06 bị cáo, còn lại 4 vụ/8 bị cáo. Kết quả xét xử: y án 04 bị cáo; sửa án chuyển từ hình phạt tù sang cho hưởng án treo là 01 bị cáo; tăng hình phạt là 01 bị cáo.

Trong 6 tháng đầu năm, TAND hai cấp trả hồ sơ cho VKSND: 05 vụ với 11 bị cáo.

* **Các loại tội phạm phổ biến:** Nhóm tội về ma túy 126 vụ/201 bị cáo (giảm 08 vụ); Cố ý gây thương tích 11 vụ/18 bị cáo (giảm 13 vụ); Trộm cắp tài sản 60 vụ/81 bị cáo (tăng 06 vụ); vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ 24 vụ/25 bị cáo (tăng 07 vụ); đánh bạc 18 vụ/41 bị cáo (tăng 07 vụ).

* **Đối tượng phạm tội đáng lưu ý:** Đảng viên 02 bị cáo, chiếm 0,5%; tái phạm, tái phạm nguy hiểm 39 bị cáo, chiếm 9,8%; nghiện ma túy 81 bị cáo, chiếm 20,4%; dân tộc thiểu số 48 bị cáo, chiếm 12,1 %; Từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi 01 bị cáo chiếm 0,25%; từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi là 16 bị cáo, chiếm tỷ lệ 4%; từ đủ 18 đến dưới 30 tuổi là 121 bị cáo, chiếm tỷ lệ 30,5%.

* **Hình phạt áp dụng:** Tử hình 03 bị cáo chiếm 0,75%; Tù chung thân 02 bị cáo chiếm 0,5%; tù từ trên 15 năm đến 20 năm 9 bị cáo chiếm tỷ lệ 2,3%; Tù từ trên 7 năm đến 15 năm 21 bị cáo chiếm tỷ lệ 5,3%; Tù từ trên 3 năm đến 7 năm 54 bị cáo chiếm tỷ lệ 13,6%; Tù từ 3 năm trở xuống 170 bị cáo chiếm tỷ lệ 42,8%; cho hưởng án treo 50 bị cáo chiếm tỷ lệ 12,6%; cải tạo không giam giữ 12 bị cáo chiếm tỷ lệ 3%; phạt tiền 51 bị cáo chiếm tỷ lệ 12,8%.

1.2. Giải quyết án dân sự: Đã giải quyết 236/482 vụ việc, đạt 49%. Trong đó: TAND tỉnh giải quyết: 32/65 vụ, việc, đạt 49%; TAND cấp huyện giải quyết: 204/417 vụ, việc, đạt 49%. Hòa giải thành 49 vụ, việc (Hòa giải thành theo Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án 10 vụ; Hòa giải thành theo thủ tục tố tụng 39 vụ).

1.3. Giải quyết án hôn nhân và gia đình: Đã giải quyết 594/807 vụ, việc, đạt 73,6%. Trong đó: TAND tỉnh giải quyết: 32/55 vụ, việc, đạt tỷ lệ 58,2%; TAND cấp huyện giải quyết: 562/752 vụ, việc, đạt 74,7%.

Hòa giải thành 528 vụ (Hòa giải thành theo Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án 151 vụ; Hòa giải thành theo thủ tục tố tụng 377 vụ).

1.4. Giải quyết án kinh doanh – thương mại: Đã giải quyết 24/44 vụ, việc, đạt tỷ lệ 54,6%. Trong đó: TAND tỉnh 05/10 vụ, việc, đạt tỷ lệ 50%; TAND cấp huyện 16/45 vụ, việc, đạt tỷ lệ 35,6%. Hòa giải thành 4 vụ, việc, đạt 23,5%. Hòa giải thành theo thủ tục tố tụng 06 vụ, việc.

1.5. Giải quyết án lao động: TAND hai cấp không thụ lý và giải quyết các vụ án lao động.

1.6. Giải quyết án hành chính: Đã giải quyết 23/52 vụ, đạt tỷ lệ 44,2%. Trong đó, TAND tỉnh 22/50 vụ, đạt tỷ lệ 44 %; TAND cấp huyện 01/02 vụ, đạt 50%. Đối thoại thành theo thủ tục tố tụng 11 vụ.

1.7. Về việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án:

TAND hai cấp tỉnh Quảng Trị thụ lý và giải quyết 11/11 trường hợp áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

* **Đánh giá chất lượng xét xử, giải quyết các loại vụ án:**

Trong 6 tháng đầu năm 2022, số lượng án thụ lý tăng, tỷ lệ giải quyết án thấp hơn so với cùng kỳ năm trước; án hình sự, hôn nhân gia đình và án kinh doanh thương mại giảm; án dân sự và án hành chính tăng.

- Xuất hiện tội phạm mới như: Tội "*Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân*"; tội "*Vi phạm quy định về kế toán gây hậu quả nghiêm trọng*"; tội "*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*"; tội "*Đánh bạc và tổ chức đánh bạc bằng cách sử dụng công nghệ thông tin, mạng viễn thông*".

Đặc biệt, án ma túy thụ lý không tăng nhưng tang số phạm tội rất lớn, Tòa án đã tuyên 3 bị cáo với hình phạt tử hình như vụ án: Nguyễn Đăng Sơn và Võ Quốc Dũng với hành vi vận chuyển 6.146,38g ma túy loại Methamphetamin. Tội phạm ma túy tập trung chủ yếu ở thành phố Đông Hà, Hướng Hóa, thị xã Quảng Trị.

TAND hai cấp đã giải quyết nhanh chóng, kịp thời, xét xử đúng người, đúng tội, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đúng pháp luật, không bỏ lọt tội phạm, hình phạt áp dụng thỏa đáng. Các Thẩm phán tiếp tục nâng cao kỹ năng tranh tụng tại phiên tòa theo quy định của pháp luật tố tụng và tinh thần cải cách tư pháp theo Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị, đảm bảo cho những người tham gia tố tụng thực hiện được quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, chất lượng xét xử từng bước được nâng cao.

TAND hai cấp xử phạt các bị cáo với hình thức phạt tiền và tịch thu sung quỹ nhà nước nhiều tài sản liên quan đến việc phạm tội với tổng giá trị hơn 1,8 tỷ đồng.

- Các vụ án dân sự thụ lý ngày càng tăng, có tính chất phức tạp, nhiều quan hệ tranh chấp trong cùng một vụ án; đương sự không hợp tác trong quá trình Tòa án xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ. Tòa án đã khắc phục khó khăn thực hiện tốt công tác hòa giải, xác minh, thu thập chứng cứ; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự, không có án quá hạn luật định. Việc giải quyết tốt các quan hệ dân sự, kinh tế, lao động, hôn nhân gia đình đã góp phần ngăn chặn nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm về bạo lực gia đình đồng thời giảm tình hình khiếu nại, khiếu kiện kéo dài trên địa bàn.

TAND hai cấp đã ra quyết định buộc một hay các bên phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với tổng giá trị trên 80 tỷ đồng. Diện tích quyền sử dụng đất mà Tòa án đã giải quyết là 33.450 m².

- Án hành chính thụ lý tăng về số vụ và tính chất phức tạp. Các khiếu kiện hành chính liên quan đến các Quyết định, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, tập trung nhiều ở một số địa phương như huyện Triệu Phong, thành phố Đông Hà, huyện Gio Linh. Quá trình giải quyết vụ án hành chính còn gặp một số khó khăn như việc người bị kiện có đơn xin vắng mặt tại phiên đối thoại, phiên tòa; kết quả thẩm định tại chỗ của các cơ quan chuyên môn chậm. TAND hai cấp đã chú trọng việc tổ chức đối thoại giữa người khởi kiện và người bị kiện nên nhiều vụ án

các đương sự đã thống nhất cách thức giải quyết và người khởi kiện đã rút đơn khởi kiện.

2. Công tác kiểm tra nghiệp vụ, thi hành án và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

2.1. Công tác kiểm tra nghiệp vụ

TAND tỉnh đã tiến hành rà soát 781 bản án, quyết định của TAND 2 cấp; kiểm tra 1.262 hồ sơ các loại án đã có hiệu lực của TAND cấp huyện, trong đó 1.028 hồ sơ các loại án và 234 hồ sơ thi hành án hình sự. Ủy ban Thẩm phán ban hành 01 thông báo kiểm tra bản án, quyết định; 02 kết luận kiểm tra hồ sơ.

2.2. Công tác thi hành án hình sự, hành chính.

Công tác thi hành án hình sự của TAND hai cấp đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật thi hành án hình sự. Tòa án thường xuyên rà soát các trường hợp hoãn chấp hành hình phạt tù và đưa ra thi hành án các trường hợp không còn đủ điều kiện hoãn.

Tổng số người bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật là 249 trường hợp (*TAND tỉnh 50 trường hợp; TAND cấp huyện 199 trường hợp*), trong đó: Ủy thác thi hành án 23 trường hợp; đưa ra thi hành 226 trường hợp; hoãn thi hành án 17 trường hợp.

TAND tỉnh đã xét giảm chấp hành hình phạt tù trong đợt tết Nguyên đán và đợt 30/04/2022 đối với 881 phạm nhân, trong đó: Giảm một phần thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 591 trường hợp; giảm và được tha tù trước thời hạn cho 290 trường hợp. Xét tha tù trước hạn có điều kiện cho 06 trường hợp.

Công tác thi hành án hành chính đảm bảo đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính. Cơ bản các đương sự đã tự nguyện thi hành sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Do đó, Tòa án chỉ ban hành 04 Quyết định buộc thi hành án hành chính do có đơn yêu cầu của người được thi hành án.

2.3. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân.

TAND hai cấp đã giải quyết 17/18 đơn khiếu nại, tố cáo đạt 93,3 % (*cấp tỉnh: 15 đơn, cấp huyện 03 đơn*), trong đó: đơn thuộc thẩm quyền 15 đơn, đơn không thuộc thẩm quyền 03 đơn.

Tình hình khiếu nại, tố cáo trong 6 tháng đầu năm khá phức tạp. Tuy nhiên, TAND hai cấp đã thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại theo đúng quy định pháp luật, không để tình trạng khiếu nại vượt cấp kéo dài. Lãnh đạo TAND hai cấp đã tiếp 09 lượt người khiếu nại. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo không làm phát sinh khiếu nại, tố cáo mới liên quan.

4.1. Công tác tổ chức cán bộ.

Ban cán sự đảng, lãnh đạo TAND tỉnh tiếp tục rà soát về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý TAND cấp tỉnh Quảng Trị để xây dựng kế hoạch bố trí, luân chuyển cán bộ phù hợp với tình hình thực tế công tác của từng đơn vị; làm

việc với cấp ủy để xem xét, thống nhất nhân sự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh Thẩm phán, các chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc diện cấp ủy quản lý.

Trong năm, TAND tỉnh đã hoàn thiện thủ tục và đã được bổ nhiệm mới 01 Phó Chánh án TAND tỉnh; 01 Chánh án huyện; 02 Phó Chánh án TAND cấp huyện. Lãnh đạo TAND tỉnh điều động 06 công chức, biệt phái 01 công chức. Các chế độ của công chức và người lao động được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Hiện nay, TAND hai cấp đã giảm được 17 biên chế, vượt chỉ tiêu tinh giản theo quy định.

4.2. Công tác Hội thẩm nhân dân.

Hội thẩm TAND hai cấp đã tham gia xét xử 309 vụ án các loại. Khi tham gia xét xử, các Hội thẩm nhân dân thực hiện tốt nguyên tắc độc lập xét xử và tuân theo pháp luật.

Trong 06 tháng đầu năm 2022, TAND tỉnh đã tổ chức tập huấn cho Hội thẩm nhân dân với 02 chuyên đề: “*Kỹ năng nghiên cứu hồ sơ và xét xử vụ án hình sự của HTND đối với các tội phạm về ma túy*”; “*Kỹ năng định tội danh và quyết định hình phạt*”.

Thực hiện Nghị quyết số 08/2012/NQ-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục hỗ trợ cho HTND hai cấp năm 2021 số tiền 774.000.000 đồng.

4.3. Công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện công vụ.

TAND hai cấp tỉnh Quảng Trị luôn chú trọng việc quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng; thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, nhất là công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, đơn vị; quán triệt và thực hiện nghiêm túc Quyết định số 120/QĐ-TANDTC ngày 19/6/2017 của TAND tối cao về xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong TAND, Chỉ thị số 05/2020/CT-CA ngày 28/7/2020 của Chánh án TAND tối cao về tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ. Bên cạnh đó đã tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện đạo đức công vụ của công chức, người lao động. Kịp thời, nắm bắt thông tin, nhắc nhở công chức, người lao động khi thái độ, trách nhiệm thiếu chuẩn mực trong công tác.

5. Công tác cải cách tư pháp theo Nghị quyết số 49/NQ-TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về “Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020”.

- TAND hai cấp đã công bố 400 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (TAND tỉnh 40 bản án, quyết định; TAND cấp huyện 360 bản án, quyết định). Việc công bố bản án, quyết định đã góp phần nâng cao chất lượng hoạt động xét xử,

đồng thời đảm bảo quyền tiếp cận thông tin và giám sát của nhân dân vào hoạt động của Tòa án.

- Hội đồng xét xử đã chú trọng việc tranh tụng tại phiên tòa theo quy định của pháp luật tố tụng và tinh thần cải cách tư pháp theo Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị, đảm bảo cho những người tham gia tố tụng thực hiện được quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, chất lượng xét xử từng bước được nâng cao.

- TAND hai cấp đã thành lập 08 trung tâm hoà giải, đối thoại tại Toà án và Hội đồng tư vấn, tuyển chọn hòa giải viên đã bổ nhiệm 17 hoà giải viên.

- Nhằm tăng cường công tác phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ với TAND tỉnh và VKSND tỉnh trong tuyên truyền, cung cấp thông tin đối với việc thực thi pháp luật, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm. Ngày 16/3/2022, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, TAND tỉnh và VKSND tỉnh đã ký kết Chương trình phối hợp trong việc thực thi pháp luật, giải quyết các vấn đề nổi cộm.

- Nhằm xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp, TAND tỉnh đã hoàn thiện công tác thi công xây dựng và bàn giao đưa vào sử dụng dự án đầu tư cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc TAND thành phố Đông Hà giai đoạn 2020-2021 với tổng mức đầu tư: 14,5 tỷ đồng; hoàn thiện thủ tục chuẩn bị đầu tư Dự án đầu tư xây mới trụ sở làm việc TAND thị xã Quảng Trị đầu tư giai đoạn 2020-2023 tổng mức đầu tư: 40 tỷ đồng.

6. Các hoạt động của tổ chức, đoàn thể và hoạt động xã hội khác.

Đảng bộ, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Nữ công được kiện toàn, đã tổ chức nhiều hoạt động phù hợp chức năng của mình, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cơ quan, đơn vị.

TAND hai cấp đã tham gia tích cực các hoạt động do các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương tổ chức như: Hiến máu; ủng hộ quỹ vì người nghèo; thường xuyên chăm sóc phần mộ Liệt sỹ tại các Nghĩa trang...

II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Một số tồn tại, hạn chế:

- Tỷ lệ giải quyết án dân sự của các TAND cấp huyện và án hành chính của TAND tỉnh còn thấp; án bị hủy, cải sửa do lỗi chủ quan chưa giảm.

- Một số Thẩm phán đăng tải Bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử Tòa án còn chậm so với quy định; chuyển giao bản án, quyết định theo thủ tục tố tụng chậm.

- Số vụ, việc hoà giải, đối thoại tại Toà án chưa đạt yêu cầu theo Chỉ thị 02/2022/CT-CA ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Chánh án TANDTC.

- Chưa tổ chức được phiên tòa trực tuyến trong TAND hai cấp.

2. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế:

- * Nguyên nhân khách quan:

- Tình hình thụ lý và giải quyết án ngày càng tăng, thẩm quyền giải quyết các vụ việc ngày càng mở rộng nhưng số lượng biên chế Thẩm phán ít so với định mức giải quyết án.

- Số người đăng ký bổ nhiệm Hòa giải viên còn ít (chỉ 17 người, trong tổng số lượng định biên của TAND hai cấp là 30 người, đạt tỷ lệ 56,7%); do đương sự không yêu cầu tiến hành hoà giải, đối thoại theo Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án; một số TAND cấp huyện thiếu cơ sở vật chất để bố trí phòng hoà giải.

- Do thiếu cơ sở vật chất, trang thiết bị và thiếu cán bộ để vận hành, kết nối phiên toà trực tuyến.

** Nguyên nhân chủ quan:*

- Một số Thẩm phán chưa phát huy hết trách nhiệm trong nghiên cứu, giải quyết án; chưa sắp xếp công việc khoa học, nâng cao trách nhiệm trong việc đẩy nhanh tiến độ giải quyết một số vụ án.

- Việc áp dụng pháp luật của một số Thẩm phán chưa nhuần nhuyễn, chưa kịp thời cập nhật các thay đổi của pháp luật nên việc áp dụng chưa thực sự chính xác.

3. Giải pháp khắc phục:

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Ban cán sự đảng UBND tỉnh và Ban cán sự đảng TAND tỉnh trong lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự; Quy chế phối hợp giải quyết các vụ, việc liên quan đến quyền sử dụng đất giữa TAND tỉnh với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan có liên quan để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác của Tòa án.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra nghiệp vụ, công vụ theo quy định.

- Tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm, phiên tòa trực tuyến, phiên tòa theo thủ tục rút gọn, công khai bản án, quyết định của Tòa án trên cổng thông tin điện tử để nâng cao chất lượng công tác xét xử.

- Tổ chức thực hiện Quy chế tạm thời đánh giá, xếp loại chất lượng đối với công chức, viên chức, người lao động trong TAND.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục quán triệt đầy đủ, triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp, đặc biệt, chú trọng quán triệt Nghị quyết số 176-NQ/BCS ngày 06/01/2022 của Ban cán sự Đảng TAND tối cao, Chỉ thị số 01/2022/CT – CA ngày 10/01/2022 của Chánh án TAND tối cao về việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2022 của TAND.

2. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, phấu đầu kết thúc năm thi đua 2022 giải quyết án đạt 95%.

3. Để hoàn thành các chỉ tiêu nêu trên, TAND hai cấp cần tập trung thực hiện tốt các yêu cầu sau:

- Trong xét xử các vụ án hình sự, bảo đảm nghiêm minh, đúng pháp luật, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm. Đưa ra xét xử kịp thời các vụ án tham nhũng, kinh tế, chức vụ nghiêm trọng, phức tạp, các vụ án dư luận xã hội quan tâm.

- Thực hiện Chỉ thị số 03/2018/CT-CA ngày 05/12/2018 của Chánh án TAND tối cao để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết, xét xử các vụ án hành chính; nâng tỷ lệ đối thoại thành các khiếu kiện hành chính.

- Lựa chọn vụ án đủ điều kiện để xét xử trực tuyến theo Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến.

- Nâng cao chất lượng xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại TAND. Làm tốt công tác thi hành án hình sự, bảo đảm việc hoãn, tạm đình chỉ thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù phải đủ căn cứ và đúng pháp luật.

- Tăng cường tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm, mỗi Thẩm phán phải chủ tọa ít nhất một phiên tòa rút kinh nghiệm.

- Phân đấu tỷ lệ các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, khiếu kiện hành chính mà Tòa án chuyển sang hoà giải, đối thoại so với tổng số đơn thụ lý trong một năm đạt tỷ lệ 80% trở lên.

- Phân đấu tỷ lệ các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, khiếu kiện hành chính được Hoà giải viên hoà giải thành, đối thoại thành so với số lượng vụ việc mà Tòa án chuyển sang hoà giải, đối thoại trong một năm đạt tỷ lệ từ 70%.

- Cập nhật thông tin giải quyết án vào hệ thống giám sát hoạt động Tòa án.

4. Kiện toàn chức vụ lãnh đạo quản lý trong TAND hai cấp; Làm tốt công tác quy hoạch, luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ để bồi dưỡng, rèn luyện và thử thách, nhất là đối với cán bộ thuộc diện quy hoạch các chức vụ lãnh đạo, quy hoạch, bổ nhiệm Thẩm phán TAND; Tiếp tục tiến hành thanh tra công vụ một số đơn vị TAND cấp huyện và Tòa, phòng thuộc TAND tỉnh.

5. Tăng cường công tác quản lý công sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí hoạt động; công tác hành chính quản trị, kế toán tài chính; chú trọng công tác báo cáo, tổng hợp và thống kê số liệu phục vụ yêu cầu công tác.

6. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý nhà nước và hoạt động xét xử của Tòa án. Khai thác có hiệu quả các phần mềm ứng dụng và hệ thống truyền hình trực tuyến.

7. Tiếp tục giao lưu, trao đổi kinh nghiệm trong công tác giải quyết, xét xử các loại án với Tòa án các tỉnh biên giới nước bạn, đặc biệt là với Tòa án nhân dân tỉnh Savannakhet (Lào).

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Chính quyền các cấp cần quan tâm chỉ đạo cơ quan chức năng kiên quyết đấu tranh, phòng chống tội phạm chung mà trọng điểm là tội phạm ma túy, đánh bạc có xu hướng gia tăng với tính chất ngày càng nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh.

- Để tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định 11-QĐi/TW ngày 18/2/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân. Đề nghị người đứng đầu chính quyền các cấp cần quan tâm, phối hợp với Toà án trong việc tham gia hoạt động đối thoại, hoà giải, tiếp xúc với nhân dân trong giải quyết các vụ việc khiếu kiện, khiếu nại, tố cáo liên quan đến quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động trong 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm những tháng còn lại năm 2022 của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- Lưu TH.

CHÁNH ÁN



Lê Hồng Quang

